

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày: 01/4/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Minh H.

2. Ông Đinh Văn Luận.

3. Ông Diêm Trọng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Bình - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 11/03/2022 đối với bị cáo:

Ngô Hữu H, sinh năm 1992; ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố T, phường Tr, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: Giáo viên; giới tính: N; trình độ học vấn: 12/12; là Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Ngô Hữu Tr, sinh năm 1966 và bà Phan Thị T, sinh năm 1971; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Phan Thị H, sinh năm 1995 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/09/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo (do Tòa án chỉ định):** ông Nguyễn Thanh B – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Bình M – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt do bị cáo H từ chối Luật sư chỉ định.

*** Người bào chữa cho bị cáo H (do gia đình bị cáo mời):** Ông Nguyễn

Văn Th - Luật sư thuộc công ty Luật TNHH Th – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

** Bị hại:* Anh Vũ Hoài Nsinh năm 1982; trú tại: Khu phố T, phường Tr, thành phố T, tỉnh B; có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1979; trú tại: Khu phố T, phường Tr, thành phố T, tỉnh B; vắng mặt.

2. Bà Phan Thị T, sinh năm 1971 (mẹ bị cáo); trú tại: Khu phố T, phường Tr, thành phố T, tỉnh B; có mặt.

** Người làm chứng:* Ông Ngô Hữu Tr, sinh năm 1966 (bố bị cáo); trú tại: Khu phố T, phường Tr, thành phố T, tỉnh B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/9/2021, anh Vũ Hoài N, sinh năm 1982, trú tại: Khu phố T, phường Tr, thành phố T, tỉnh B, đến nhà chị gái là Vũ Thị H1, sinh năm 1979, ở cùng khu phố Trang Liệt để chơi. Tại đây, anh N được biết chị H1 vừa xảy ra mâu thuẫn nói nhau với gia đình vợ chồng ông Ngô Hữu Tr, sinh năm 1966, vợ là bà Phan Thị T, sinh năm 1971, nhà ở gần đối diện nhau, cùng khu phố với chị H1. Anh N cho rằng chị H1 bị ông Tr và bà T bắt nạt, nên anh N và chị H1 đến trước cửa nhà ông Tr để nói chuyện. Lúc này, ông Tr và bà T đang ngồi trong nhà, anh N đi đến hỏi lý do vì sao ông Tr và bà T bắt nạt chị H1. Anh N và chị H1 đã to tiếng mắng chửi và xúc phạm ông Tr và bà T. Sau đó ông Tr và bà T đi ra cửa nhà thì anh N và chị H1 cùng đi lùi dần về phía nhà chị H1 và tiếp tục chửi mắng ông Tr, bà T. Lúc này, bà T lấy điện thoại gọi điện cho con trai là Ngô Hữu H, sinh năm 1992, ở: khu phố Trang Liệt, phường Trang Hạ. Bà T khai, mục đích gọi N về để giúp ông bà T dọn cửa hàng, do nhà ông Tr và bà T bán quán ăn. Lúc này, H đang ở nhà mình, H khai khi nhận được điện thoại của bà T thì H không nghe thấy bà T nói gì, nhưng H nghe thấy có tiếng chửi nhau, dọa nạt vọng vào trong điện thoại. H nghĩ rằng đang có người bắt nạt bố, mẹ mình nên lấy xe mô tô BKS 29X7 – 323.47 của gia đình đi đến nhà ông Tr. H đi đến cửa nhà ông Tr thì thấy anh Vũ Hoài N có T độ hung hăng chửi mắng và đe dọa ông Tr, bà T. H dừng xe máy lại, rồi chạy vào khu bếp nhà ông Tr, lấy một con dao rựa, loại dao chặt dài 37,5cm, chuôi bằng gỗ dài 13,7cm, bản dao rộng 9,3cm, loại dao 1 lưỡi sắc, mục đích để đánh anh N. Ông Tr thấy H vào lấy dao thì lao vào vào ôm can H, nhưng H vùng ra được và chạy ra ngoài.

Lúc này, anh N đã đi về nhà chị H1 và đứng ở trước cửa phía trong nhà, còn chị H1 đứng ở phía ngoài cửa. H cầm dao chạy lao về phía anh N thì chị H1 đứng chắn, kéo H lại, H nhào người qua chị H1, tư thế chân phải trước, chân trái sau, tay phải cầm dao, vung dao chém 01 nhát trúng vào vùng đỉnh trán phải của anh N. Sau khi chém trúng đầu anh N thì H buông tay rơi con dao xuống nền nhà. Anh N xô H ra ngoài cửa nhà rồi lao vào giăng co, dùng tay không đánh nhau với H. Do sợ H chạy sang nhà chị H1 để đánh nhau, nên bà T cầm chiếc điều cày ở cửa nhà và đi sang nhà chị H1, mục đích can ngăn H và phòng thân, bà T không nhìn thấy H cầm theo dao và cũng không nhìn thấy H chém anh N. Bà T nhìn thấy anh N đang xô H từ trong nhà ra cửa rồi lao vào đánh H, nên bà T cầm chiếc điều cày này vụt về phía hông của anh N để can ngăn, nhưng không trúng. Chị H1 đứng gần đấy, giăng chiếc điều cày trên tay bà T rồi vụt lại và T 01 phát. Sau đó, chị H1 và bà T cùng một số người hàng xóm đến can ngăn anh N và anh H để không đánh nhau. Anh N được đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 27 tháng 9 năm 2021 đến ngày 04 tháng 10 năm 2021 thì được ra viện. Đối với Ngô Hữu H, sau khi chém anh N đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường xảy ra sự việc tại nhà của chị Vũ Thị H1, sinh năm 1979, ở Khu phố T, phường Tr, thành phố T, tỉnh B. Cửa nhà hướng Tây, cửa làm bằng kính có hai cánh trạng T mở sang hai bên. Cửa có kích thước 3x2,9cm. Tại nền nhà phía trong, cách mép cửa ra vào 75cm có 01 con dao dựa, chuôi gỗ, dao dài 37,5cm, phần chuôi gỗ dài 13,7cm, bản dao rộng 9,3cm; lưỡi dao bắm dính chất màu nâu đỏ (vị trí số 01). Lối đi lên cầu thang tại tường phía Đông có 01 mắt camera hướng ra cửa quán phía Tây. Tại góc tường quán phía Tây N có 01 mắt camera hướng xuống phía dưới cửa. Tại bậc thềm ngay trước cửa nhà có nhiều dấu vết chất màu nâu đỏ, dạng nhỏ giọt, kéo dài xuống nền đường, có diện (93x22)cm, (vị trí số 02). Giữa nền đường ngõ được trải bê tông, phía trước cửa nhà, cách mép cửa 2,15cm có nhiều dấu vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (1,1x1,8)cm (vị trí số 03). Tại vị trí đánh dấu số 04, cách tâm vị trí số 03 là 2,3m về phía Bắc và cách đường phía Đông 1m, có nhiều dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (1,15x1,5)m. Tại vị trí được đánh dấu số 05, cách tâm vị trí số 04 là 2,1m, cách mép đường ngõ phát hiện dấu vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (40x40)cm. Tại trước cửa nhà có mái tôn chắn qua đường cao 3,96m, tại góc mái phía Tây Bắc có 01 mắt camera và góc Tây Nam có 01 mắt camera hướng vào nhà chị H1.

Quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 con dao rựa (ký hiệu D1). Mẫu dấu vết chất màu nâu đỏ tại các vị trí 02, 03, 04, 05 ký hiệu tương ứng là M2, M3, M4,

M5 và 04 đoạn dữ liệu video camera giám sát tại hiện trường.

*** Thương tích của Vũ Hoài N:**

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 47/CNTT-TTYTTS ngày 13/10/2021 của Trung Tâm y tế thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, xác định:

- Vết thương trán đỉnh 10cm đã khâu cầm máu. Chụp CT Scanner sọ não hiện tại hình ảnh vỡ xương trán.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 149/TgT ngày 29/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- Thương tích vùng trán đỉnh pH, gần song song với đường giữa, cách cung mày pH 9,5cm, kích thước 8,5cm x 0,1cm, còn 8 mũi chỉ khâu, bờ mép gọn, còn dịch tiết, chưa liền sẹo. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.2, sẹo trung bình = 2%

- Các thương tích khác trên thân thể và vùng đầu (thương tích vỡ xương trán đỉnh): Đối tượng đang nằm điều trị tại Trung tâm y tế thị xã Từ Sơn nên chưa đánh giá tổn thương. Không có đủ căn cứ khoa học để tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Cơ chế hình thành thương tích do tác động ngoại lực bởi vật sắc.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số: 167/TgT ngày 01/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- Thương tích Vỡ xương trán đỉnh (gần đường giữa) ~ 21mm tạo mảnh xương rời nhỏ. Áp dụng chương 1 tỷ lệ % tổn thương xương sọ và hệ thần kinh Mục I.2.1 = 9%.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên sau giám định bổ sung là: 10.82%. Làm tròn: 11%

- Cơ chế hình thành thương tích do tác động ngoại lực bởi vật sắc.

- Hung khí trong ảnh bản gửi giám định có thể gây thương tích vùng trán đỉnh của anh Vũ Hoài N.

*** Kết quả giám định:**

Tại Bản kết luận giám định số 7412/C09-TT3 ngày 29/10/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Các dấu vết màu nâu ký hiệu M2, M3, M4, M5 gửi giám định là máu người và đều là máu của Vũ Hoài N.

- Trên con dao (dạng dao dứa) ký hiệu D1 gửi giám định có bám dính dấu

vết máu người là máu của Vũ Hoài N.

*** Thu giữ vật chứng:**

- 01 con dao rựa dài 37,5cm; phần chuôi bằng gỗ dài 13,7cm; bản dao rộng 9,3cm; lưỡi dao bám dính chất màu nâu đỏ tại nền nhà phía trong nhà chị Vũ Thị H1, ký hiệu D1;

- Mẫu dấu vết chất màu nâu đỏ tại các vị trí số 02, 03, 04 và 05 ký hiệu tương ứng là M2, M3, M4, M5;

- 04 đoạn dữ video camera giám sát hiện trường có nội dung phản án diễn biến vụ án;

- 01 điều cày bằng tre hình trụ trong đường kính 05cm, dài 78cm;

- 01 nẹp nhựa dài 219,5cm; rộng 1cm; cao 2,5cm;

Đối với con dao và các mẫu M2, M3, M4, M5 sau khi giám định đã nhập kho vật chứng bảo quản theo quy định.

*** Trách nhiệm dân sự:** Gia đình bị cáo Ngô Hữu H đã khắc phục bồi thường dân sự xong cho anh Vũ Hoài N. Anh N không yêu cầu bị cáo H bồi thường tiếp và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số 05/ CT –VKS-P2 ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Hữu H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khai do trước đó giữa chị H1 và bố mẹ bị cáo đã có có mâu thuẫn trong sinh hoạt. Do nóng giận vì thấy bị hại chửi bố mẹ mình nên bị cáo có chạy vào lấy con dao rựa vẫn dùng thái thật chạy sang nhà chị H1 chém anh N một nhát vào đầu. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, rất ân hận về hành vi của mình, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và trong công tác bị cáo được tặng Giấy khen của Chủ tịch thành phố Bắc Ninh, nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

Bị hại anh Vũ Hoài N trình bày: Vào tối ngày 26/9/2021 anh N có sang quán nhà ông Tr và bà T để nói chuyện về việc ông Tr và bà T thường xuyên bắt nạt chị gái anh là Vũ Thị H1, hai bên có xảy ra cãi vã, to tiếng với nhau. Anh không đánh và đe dọa giết gia đình bà T. Một lúc sau anh về nhà chị H1 và đang ở trong nhà thì thấy H ở đâu chạy sang và dùng dao chém 01 nhát vào vùng đầu làm chảy máu. Sau đó được mọi người can ngăn, do bị chảy nhiều máu nên anh bị choáng và được đi cấp cứu ở bệnh viện. Sau khi xảy ra sự việc thì gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho anh 220.000.000đ, nay anh

không yêu cầu bị cáo H pH bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bà T trình bày: Tối ngày 26/9/2021 anh N có xông vào trong nhà bà chửi và đe dọa giết cả nhà bà, chị H1 cũng chửi bới to tiếng, cả 02 người chỉ đi người không và chưa đánh ai. Bà có điện cho H ra để dọn hàng, khi H ra có chạy vào lấy dao thì ông Tr (chồng bà) có ôm H giữ lại nhưng không giữ được do sức khỏe yếu. Bà có cầm theo điều cày chạy sang nhà chị H1 mục đích để phòng vệ chứ không có mục đích khác. Sau khi anh N bị thương nằm viện, gia đình bà có đến thăm hỏi và đã bồi thường cho anh N 220.000.000đ. Bà không có ý kiến gì về số tiền này và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Ngô Hữu H phạm tội “Giết người”. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Hữu H từ 07 năm tù đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/09/2021. Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã giải quyết xong nên không đề cập giải quyết. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định và vật chứng thu giữ do không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo H phát biểu quan điểm: Về tội danh: Không đồng ý với truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 điều 123, bởi lẽ bị hại là người có hành vi vi phạm pháp luật trước là đã sang chửi bới, đe dọa giết bố mẹ bị cáo, chính vì vậy bị cáo mới có hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo cũng không có ý định chuẩn bị phương tiện, công cụ phạm tội để chém anh N từ trước; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không phải là đối tượng côn đồ, vì vậy hành vi của bị cáo chỉ phạm vào khoản 2 Điều 123 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đầu thú, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, thành khẩn, bị hại xin giảm nhẹ và phạm tội do bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân, vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 phạt bị cáo dưới khung hình phạt. Bị cáo nhất trí với bào chữa của Luật sư. Bị hại và người liên quan không có ý kiến gì thêm.

Đối đáp lại, đại diện VKS khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là đúng, bởi lẽ bị hại và bố mẹ bị cáo có cãi nhau nhưng bị hại và chị H1 đã về nhà, khi bị cáo lấy dao thì bố bị cáo đã ngăn cản và chị H1 cũng ngăn cản nhưng bị cáo vẫn xông vào chém vào đầu bị hại, bị hại không chết là do may mắn và được cấp cứu kịp thời. Về tình tiết giảm nhẹ, Luật sư đề nghị theo điểm e khoản 1 Điều 51 là không có căn cứ vì bị hại có

sang cãi chửi nhau với bố mẹ bị cáo nhưng sau đó đã đi về nhà chị H1, sự việc hai bên cãi nói nhau chỉ vì nguyên nhân nhỏ nhặt trong sinh hoạt, vì vậy VKS giữ nguyên quan điểm luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại gì, vì vậy là hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở kết luận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt xảy ra cãi nói nhau giữa bố mẹ của bị cáo và bị hại, khi bị cáo ra thì anh N và chị H1 đã đi về nhà chị H1, tuy nhiên do tức giận không làm chủ được bản thân nên H đã chạy vào quán của bố mẹ bị cáo lấy 01 con dao rựa, dài 37,5cm, bản dao rộng 9,3cm sang nhà chị H1 chém 01 nhát trúng vào vùng trán đỉnh phải của anh N, làm vỡ xương trán đỉnh. Khi bị cáo chạy vào cầm dao đã được bố bị cáo ngăn cản và khi sang đến nhà chị H1, chị H1 cũng dùng tay ngăn lại, nhưng bị cáo vẫn cố tình xông vào chém bị hại. Anh N không chết là do được cấp cứu kịp thời, nhưng bị thương tích 11% sức khỏe. Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, ý thức rõ việc dùng dao chém vào vùng đầu bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể con người, gây nguy hiểm đến tính mạng bị hại nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi. Do vậy HĐXX thấy có căn cứ xét xử bị cáo H phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho rằng bị cáo không phạm vào điểm n khoản 1 Điều 123 là không có cơ sở chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần PH xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; quá trình công tác được tặng Giấy khen của Chủ tịch thành phố Bắc Ninh; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại là 220.000.000đ và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại không chết, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 57 BLHS xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần chiếu cố khoan hồng áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” không có căn cứ chấp nhận như phản đối đáp của VKS..

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[5]. Về vật chứng: Toàn bộ các vật chứng là mẫu vật còn lại sau giám định và các công cụ phạm tội, các vật chứng thu giữ khác tại hiện trường vụ án gồm: Dao, điều cày...không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Những vấn đề khác: Liên quan trong vụ án có anh Vũ Hoài N, chị Vũ Thị H1, ông Ngô Hữu Tr và bà Phan Thị T có hành vi chửi nhau và dùng điều cày vọt nhau không gây thương tích. Hành vi trên của anh Vũ Hoài N, chị Vũ Thị H1, ông Ngô Hữu Tr và bà Phan Thị T là vi phạm pháp luật, nhưng xét thấy chưa đến mức cần thiết phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã đề nghị Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T, anh N, chị H1 và nhắc nhở đối với ông Ngô Hữu Tr là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Hữu H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Hữu H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/09/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 69/2022/HSST-QĐTG ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo Ngô Hữu H để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì giấy dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn kèm KLGD số 7412/C09-TT3 ngày 12/10/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, ghi: 01 con dao (dạng dao rựa) và mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) điều cày tre hình trụ tròn đường kính 0,5cm; dài 78cm.

- 01 (một) nẹp nhựa dài 219,5cm; rộng 1cm; cao 2,5cm.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 48/2022 ngày 25/01/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Luận

Nguyễn Hữu Hòa

Nghiêm Thị Lượng

Đinh Minh Hải

Diêm Trọng Khoa

Nơi nhận:

- *TAND Cấp cao; VKSND Cấp cao;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *CQCSĐT (PC 02); PV 06 CA tỉnh Bắc Ninh;*
- *Phòng PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;*
- *Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;*
- *Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;*
- *Bị cáo; người tham gia TT;*
- *Lưu HS, VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Thị Lượng

